



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3095/QĐ-CT

Vinh Phúc, ngày 09 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Môi trường, Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Vinh Phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố TTHC mới ban hành, thay thế, sửa đổi bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-BTNMT ngày 27/5/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 338/TTr-STNMT ngày 02/7/2020, số 486/TTr-STNMT ngày 21/10/2020 và công văn số 3125/STNMT-VP ngày 17/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 09 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Môi trường; 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

sung lĩnh vực Khí tượng thủy văn thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc *(Có danh mục cụ thể kèm theo)*.

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết 12 TTHC trên, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại điểm a, khoản 3, điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ danh mục các TTHC từ số thứ tự 44 đến 58 mục III, Phụ lục 01 lĩnh vực Môi trường; số thứ tự 91, 92, 93 mục VI, Phụ lục 01 lĩnh vực Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu đã được công bố tại Quyết định số 2585/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc; Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Duy Thành

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG, KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH VINH PHÚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3095/QĐ-CT ngày 09/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

A - Danh mục thủ tục hành chính mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I						
1	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	<p>- Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra các công trình xử lý chất thải để chủ dự án vận hành thử nghiệm: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.</p> <p>- Thời hạn có văn bản thông báo kết quả kiểm tra việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án: 05 (năm) ngày làm việc trước khi kết thúc việc vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án.</p>	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không quy định	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ</p> <p>- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TN&MT</p>	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 01, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cấp Giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	<i>Thời hạn thẩm định, ban hành quyết định cấp phép:</i> Trong thời hạn 24 ngày, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, trong đó: Sở Tài nguyên và môi trường 18 ngày làm việc; UBND tỉnh: 06 ngày làm việc.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Chưa quy định	- Luật Đa dạng sinh học năm 2008; - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 02, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	Trong thời hạn 48 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: Sở Tài nguyên và môi trường 40 ngày làm việc; UBND tỉnh: 08 ngày làm việc.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không quy định	- Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12 của Quốc hội; - Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 03, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						Tài nguyên và Môi trường
4	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại	<p>- <i>Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Sơ Tài nguyên và Môi trường:</i></p> <p>+ Tối đa là 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II và loại hình thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</p> <p>+ Tối đa là 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục II nhưng không thuộc</p>	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Theo Nghị Quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh	<p>- Luật bảo vệ môi trường 2014</p> <p>- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p>	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 04, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</p> <p>+ Tối đa là 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.</p> <p>- Thời hạn thông báo kết quả: 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc thẩm định.</p> <p>- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của</p>				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>UBND tỉnh: 16 ngày làm việc.</i>				
5	Chấp thuận về môi trường (Trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)	- <i>Thời hạn xem xét, chấp thuận về môi trường:</i> tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: Sở Tài nguyên và Môi trường: 06 ngày làm việc; UBND tỉnh: 04 ngày làm việc.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TN&MT.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 05, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
6	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	- <i>Thời hạn kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường:</i> là 15 ngày làm việc, không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn thiện hồ sơ và thời gian phân tích mẫu chất thải (lấy mẫu tổ hợp trong trường hợp cần thiết), trong đó: Sở Tài nguyên và Môi trường: 06 ngày làm việc; UBND tỉnh: 04 ngày làm việc.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TN&MT.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 06, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trường: 10 ngày làm việc; UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.			31/12/2019 của Bộ TN&MT.	của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
7	Thẩm định phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2, Điều 2, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP)	<i>Thời hạn thẩm định hồ sơ:</i> Trong thời hạn 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Thời hạn phê duyệt hồ sơ:</i> Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Theo Nghị Quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ TN&MT.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 07, phụ lục III, phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
8	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	<i>Thời hạn cấp giấy xác nhận:</i> Trong thời hạn 32 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong đó: Sở Tài nguyên và Môi	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014; - Luật Khoáng sản	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 08, phụ lục III,

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trường: 25 ngày làm việc; UBND tỉnh: 07 ngày làm việc.	phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)		số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ; - Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	phần II tại Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
9	Đăng ký xác nhận/dăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	<i>Thời hạn xem xét, xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường:</i> Tối đa là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện <i>hoặc nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn</i> đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không quy định	- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ.	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo số thứ tự 09, phụ lục III, phần II Quyết định số 1756/QĐ-BTNMT ngày 11/8/2020 của Bộ TNMT.

B- Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
II	Lĩnh vực: Khí tượng thủy văn					
10	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười hai (12) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến cấp độ 3 trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 1, Phần II Quyết định 1183/QĐ-BTNMT ngày 27/5/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
11	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười hai (12) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến cấp độ 3 trên cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphuc.gov.vn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.	Những nội dung còn lại của TTHC được thực hiện theo số thứ tự 2, Phần II Quyết định 1183/QĐ-BTNMT ngày 27/5/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
12	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến cấp độ 3 trên	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày	Những nội dung còn lại của TTHC được thực

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thủy văn		<i>cổng dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.vinhphu.gov.vn đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Phúc (địa chỉ: Số 5, đường Nguyễn Trãi, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc)</i>		15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; <i>- Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.</i>	<i>hiện theo số thứ tự 3, Phần II Quyết định 1183/QĐ-BTNMT ngày 27/5/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</i>